

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

A. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm và gói thầu:

I. Tóm tắt về dự án:

- Tên dự án: Mua sắm phương tiện phục vụ SXKD của GLPC năm 2026
- Quy mô của dự án:
 - + Mua mới 02 xe bán tải 2 cầu
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.
- Địa điểm thực hiện dự án: Số 506 đường Trần Hưng Đạo, Phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

II. Tên và nội dung chủ yếu của gói thầu:

- Tên và số hiệu gói thầu: 48-HH-2026: Mua sắm phương tiện phục vụ SXKD GLPC năm 2026
- Nội dung chủ yếu của gói thầu: Mua sắm mới 02 xe bán tải.
- Danh mục hàng hóa: Nhà thầu chịu trách nhiệm cung ứng đầy đủ hàng hóa với số lượng như bảng dưới đây:

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Mô tả hàng hóa
1	Xe bán tải	Xe	2	Được mô tả tại mục B. Các yêu cầu về kỹ thuật - Chương V

Ghi chú: Trách nhiệm vận chuyển hàng hóa, bảo hiểm vận chuyển hàng hóa, in và dán logo của Bên mời thầu vào xe do Bên bán thực hiện bao gồm trong giá dự thầu.

Lưu ý: Giá gói thầu được Bên mời thầu xây dựng với mức thuế suất GTGT là 10%; Do đó, yêu cầu nhà thầu tính toán giá trị và chào thầu với mức thuế suất GTGT 10%.

III. Địa điểm giao hàng và thực hiện dịch vụ:

1. **Địa điểm giao hàng:** Số 506 đường Trần Hưng Đạo, Phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.
2. **Thời gian giao hàng:** Trong vòng 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

B. YÊU CẦU KỸ THUẬT

I. Yêu cầu chung

- Phương tiện mới 100%, chưa qua sử dụng, có đủ giấy tờ chứng minh xuất xứ hàng hoá và catalogue ghi rõ tiêu chuẩn, đặc tính, công dụng, hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.
- Sản phẩm chào thầu phải có Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của Cục đăng kiểm Việt Nam (bản sao có chứng thực).
- Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các giấy tờ liên quan theo qui định cùng với hàng hóa để Bên mời thầu đăng ký đưa phương tiện vào sử dụng, tham gia giao thông.
- Danh mục các tài liệu chứng minh nguồn gốc và chất lượng hàng hóa:

TT	Danh mục hàng hóa	Catalogue của Nhà sản xuất	Xác nhận của người sử dụng cuối cùng
1	Xe bán tải	X	X

- Dấu “X” là các tài liệu bắt buộc hồ sơ dự thầu phải cung cấp.
- Xác nhận của đơn vị sử dụng cuối cùng: Có ít nhất 02 giấy xác nhận của đơn vị/người sử dụng cuối cùng tại Việt Nam chứng minh hàng hóa cùng chủng loại, cùng nhà sản xuất với hàng hóa chào thầu được yêu cầu tại Bảng danh mục các tài liệu chứng minh nguồn gốc và chất lượng hàng hóa thuộc chương V, đã vận hành ổn định đạt yêu cầu tối thiểu 24 tháng
- Catalogue: Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của xe nền.

II. Yêu cầu thông số kỹ thuật:

2.1. Xe bán tải

TT	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Yêu cầu
1	Mã hiệu		Nhà thầu nêu rõ
2	Nước sản xuất		Nhà thầu nêu rõ
3	Nhà sản xuất		Nhà thầu nêu rõ
4	Năm sản xuất		Từ năm 2025 trở về sau
5	Màu xe		Trắng
6	Động cơ		Xăng hoặc Diezel (tiêu chuẩn Euro 5)
7	Hộp số		Nhà thầu nêu rõ
8	Hệ thống truyền động		2 cầu
9	Kích thước tổng thể (D×R×C) mm		Nhà thầu nêu rõ
10	Khoảng sáng gầm xe (mm)		Nhà thầu nêu rõ
11	Trọng lượng không tải (kg)		Nhà thầu nêu rõ
12	Kích thước thùng (DxRxC) mm		
13	Túi khí		Tối thiểu 2 túi khí phía trước
14	Trợ lực lái		Có
15	Tấm lót thùng hàng		Có
16	Cửa kính điều khiển điện		Có
17	Điều hoà nhiệt độ		Có
18	Số chỗ ngồi		≥ 5
19	Hệ thống âm thanh		Có

TT	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Yêu cầu
20	Nắp thùng hàng		Kiểu canopy, nắp thùng cao
21	Hệ thống chống bó cứng phanh ABS		Có
22	Chìa khóa điều khiển từ xa		Có

Lưu ý: Đối với các yêu cầu bắt buộc phải nêu rõ/ cụ thể thông số, giải pháp, ... trong Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật của phương tiện thì trong E-HSDT Nhà thầu phải nêu cụ thể, đầy đủ thông số, mô tả giải pháp, không được ghi chung chung là “đáp ứng/đảm bảo/tuân thủ E-HSMT,...”.

Ngoài những thông số kỹ thuật cơ bản trên đây, các thông số theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất, nhà thầu phải nêu đầy đủ, chi tiết các thông số kỹ thuật, kinh tế - kỹ thuật của thiết bị, tính năng cơ bản và ưu điểm của thiết bị.

III. Các yêu cầu khác:

- Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kỹ thuật hoặc các chứng từ cần thiết để chứng minh hàng hoá do Nhà thầu chào đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành xe do mình cung cấp với thời hạn theo chính sách bảo hành của nhà sản xuất, nhưng không nhỏ hơn 3 năm hoặc 100.000 km tùy theo điều kiện nào tới trước tính từ ngày giao xe.

- Cung cấp tài liệu kỹ thuật/Catalogue của xe phục vụ hướng dẫn vận hành, bảo dưỡng và tra cứu vật tư phụ tùng khi sửa chữa: Sách hướng dẫn vận hành và bảo dưỡng (01 bộ tiếng Việt).

- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn kỹ thuật miễn phí cho chủ đầu tư trong việc sửa chữa thay thế phụ tùng trong toàn bộ quãng thời gian bảo hành, bảo trì.